

Xử lý nợ xấu: Nhiệm vụ khó khăn của ngành ngân hàng!

NGUYỄN THỊ MINH NGỌC*

Theo Ngân hàng Nhà nước, quá trình xử lý nợ xấu tiếp tục được đẩy mạnh, nhất là sau khi Nghị quyết số 42/2017/QH14, ngày 21/06/2017 về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng (TCTD) của Quốc hội có hiệu lực từ ngày 15/08/2017. Dù tỷ lệ nợ xấu đã giảm nhanh, nhưng trên thực tế, việc xử lý nợ xấu vẫn còn nhiều khó khăn, vướng mắc, cần được khắc phục cùng với quyết tâm của cơ quan quản lý, để quá trình xử lý nợ xấu đạt hiệu quả cao hơn trong thời gian tới.

NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Tỷ lệ nợ xấu là một chỉ tiêu cơ bản đánh giá chất lượng tín dụng của ngân hàng, phản ánh khả năng thu hồi vốn khó khăn, vốn của ngân hàng lúc này không còn ở mức độ rủi ro thông thường nữa mà là nguy cơ mất vốn. Hiện nay, theo thống kê quốc tế, tỷ lệ an toàn cho phép là dưới 3%.

Tỷ lệ nợ xấu tại Việt Nam có xu hướng tăng từ cuối năm 2007 và trở nên trầm trọng hơn từ cuối năm 2011. Theo báo cáo của các TCTD, đến ngày 31/05/2012, nợ xấu của hệ thống là 117.723 tỷ đồng, chiếm 4,47%. Tuy nhiên, năm 2012, Ngân hàng Nhà nước đã mạnh dạn công bố tỷ lệ nợ xấu tới 8,82%, vượt xa số liệu các ngân hàng thương mại công bố. Còn theo số liệu của Fitch Ratings, tỷ lệ nợ xấu Việt Nam năm 2012 là 13% trên tổng dư nợ. Thậm chí, tới thời điểm tháng 05/2015, khi đánh giá lại toàn diện các nguồn nợ xấu, Ngân hàng Nhà nước đã đưa ra một tỷ lệ nợ xấu gấp đôi, tới 17,21% tại thời điểm 30/09/2012, tương đương 465.000 tỷ đồng cho vay không có khả năng thu hồi.

Trước tình hình nợ xấu gia tăng, gây bất ổn đối với an toàn hoạt động hệ thống ngân hàng, cũng như các hoạt động kinh tế, Ngân hàng Nhà nước đã

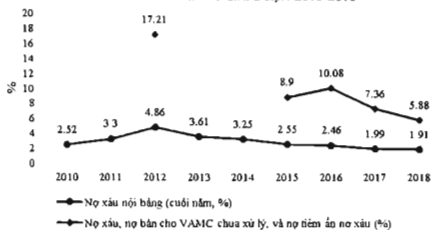
trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 843/2013/QĐ-TTg, ngày 31/05/2013 về phê duyệt Đề án "Xử lý nợ xấu của hệ thống các TCTD" và Đề án "Thành lập Công ty Quản lý Tài sản của các TCTD Việt Nam (VAMC)". Đây là một trong những giải pháp quan trọng nằm trong kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng nhằm góp phần thực hiện thành công mục tiêu của Đề án "Cơ cấu lại hệ thống TCTD giai đoạn 2011-2015". Theo đó, Ngân hàng Nhà nước đã chỉ đạo hệ thống các TCTD tích cực triển khai đồng bộ các biện pháp điều hành, cũng như chấn chỉnh hoạt động của các TCTD.

Sau đó, với chủ trương tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, giúp xử lý nhanh và dứt điểm nợ xấu của các TCTD trong giai đoạn 2016-2020, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 42/2017/QH14, ngày 21/06/2017 về thí điểm xử lý nợ xấu của các TCTD và ngày 19/07/2017, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án "Cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn liền với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020" (ban hành kèm theo Quyết định 1058/QĐ-TTg) (gọi tắt là Đề án 1058). Ngân hàng Nhà nước cũng đã ban hành Chỉ thị số 06/CT-NHNN, ngày 20/07/2017 về việc thực hiện Nghị quyết số 42 thí điểm xử lý nợ xấu của các TCTD và Thông tư số 09/2017/TT-NHNN, ngày 14/08/2017 về mua, bán và xử lý nợ xấu của VAMC để hướng dẫn Điều 6, Nghị quyết 42. Nhờ đó, việc xử lý nợ xấu đã thực chất và quyết liệt hơn và cho đến nay, đã đạt được một số kết quả đáng ghi nhận và giảm dần sau khi khi đạt đỉnh vào năm 2012 (Hình 1).

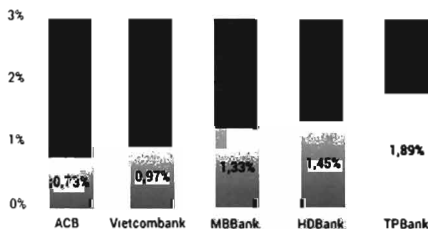
Cu thể, Ngân hàng Nhà nước cho biết, tính từ năm 2012 đến cuối tháng 03/2019, toàn hệ thống các

* TS., Trưởng Cao đẳng Công Thương miền Trung

HÌNH 1: DIỄN BIẾN VÀ KẾT QUẢ XỬ LÝ NỢ XẤU TRONG NỀN KINH TẾ GIAI ĐOẠN 2010-2018



HÌNH 2: NHỮNG NGÂN HÀNG CÓ TỶ LỆ NỢ XẤU THẤP TRONG NĂM 2018



TCTD đã xử lý được 907,3 nghìn tỷ đồng nợ xấu. Số nợ xấu được xử lý tăng dần qua các năm, cụ thể, gần 75 nghìn tỷ đồng năm 2012; gần 88 nghìn tỷ đồng năm 2013; gần 144 nghìn tỷ đồng năm 2014; gần 187 nghìn tỷ đồng năm 2015; hơn 118 nghìn tỷ đồng năm 2016; hơn 115 nghìn tỷ đồng năm 2017 và hơn 16,3 nghìn tỷ đồng năm 2018.

Riêng năm 2018, toàn hệ thống các TCTD đã xử lý được 163,14 nghìn tỷ đồng nợ xấu. Trong đó: TCTD sử dụng dự phòng rủi ro để xử lý (chiếm tỷ trọng 48,95%), khách hàng trả nợ (chiếm tỷ trọng 27,86%), bán cho VAMC (chiếm tỷ trọng 16,98%). Tỷ lệ nợ xấu nội bảng của hệ thống TCTD là 1,91%, giảm so với mức 2,46% cuối năm 2016 và mức 1,99% cuối năm 2017. Lũy kế từ 2013 đến ngày 31/12/2018, VAMC mua nợ xấu đạt 338.849 tỷ đồng dư nợ gốc nội bảng tương ứng với giá mua nợ là 307.567 tỷ đồng; đã phối hợp với các TCTD thu hồi nợ ước đạt 119.118 tỷ đồng. Trong đó: TCTD sử dụng dự phòng rủi ro để xử lý (chiếm tỷ trọng 48,95%), khách hàng trả nợ (chiếm tỷ trọng 27,86%), bán cho VAMC (chiếm tỷ trọng 16,98%).

Lũy kế từ ngày 15/08/2017 đến cuối tháng 12/2018, toàn hệ thống TCTD đã xử lý được 198,54 nghìn tỷ đồng nợ xấu xác định theo Nghị quyết số 42 của Quốc

hội; trong đó, xử lý nợ xấu nội bảng là 99,41 nghìn tỷ đồng. Như vậy, trong hơn 6 năm qua, đã xử lý được hơn 65% tổng số nợ xấu trong nền kinh tế.

Mùa đại hội cổ đông đầu năm 2019 cũng ghi nhận tình hình kiểm chế nợ xấu khả quan tại các ngân hàng thương mại. Ghi nhận trong số 17 ngân hàng niêm yết, đa số các ngân hàng có tỷ lệ nợ xấu 1%-2%, thậm chí có ngân hàng kiểm soát nợ xấu dưới mức 1%. Trong đó, ACB ghi nhận nợ xấu ở mức thấp nhất 0,73%, Vietcombank 0,97%, MBBank 1,33%, HDBank 1,45% và TPBank 1,89% (Hình 2).

VẪN CÒN NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

Có thể thấy, cho đến nay, việc xử lý nợ xấu vẫn chưa kết thúc. Tỷ lệ nợ xấu nội bảng trên tổng dư nợ vẫn chưa có dấu hiệu giảm trong những năm gần đây. Cụ thể, tỷ lệ nợ xấu nội bảng đến cuối tháng 03/2019 là 2,02%. Trong khi tỷ lệ nợ xấu nội bảng tính đến cuối năm 2018 và cuối năm 2017 lần lượt ở mức 1,89% và 1,99%. Tỷ lệ nợ xấu nội bảng, nợ bán cho VAMC chưa xử lý và nợ tiềm ẩn trở thành nợ xấu của hệ thống TCTD đến tháng 03/2019 ở mức 5,88%.

Điều đáng lưu ý là dù đã đạt được một số kết quả rõ nét, nhưng quá trình thực hiện Nghị quyết số 42 đang còn một số vấn đề vướng mắc về cơ chế, chính sách cần được tháo gỡ. Trong báo cáo gửi Quốc hội mới đây, Ngân hàng Nhà nước cũng đề cập tới những khó khăn trong hoạt động xử lý nợ xấu. Trong đó nêu rõ: Việc xử lý nợ xấu của các TCTD yếu kém gặp nhiều khó khăn do để xử lý dứt điểm nợ xấu, thu hồi tài sản không sinh lời của các TCTD này, đòi hỏi phải có cơ chế phân bổ tổn thất, giảm nhẹ gánh nặng tài chính bằng chính sách phù hợp để TCTD hấp thụ dần tổn thất, vượt qua được khó khăn. Bên cạnh đó, việc xử lý, thu hồi nợ và tài sản bảo đảm (TSBD) của các ngân hàng mua bất buộc khó khăn do phần lớn TSBD cho các khoản nợ đều đang bị kê biên, liên quan đến các vụ án, hồ sơ pháp lý chưa hoàn chỉnh.

Một giải pháp được kỳ vọng về xử lý dứt điểm nợ xấu như mua - bán nợ theo giá thị trường cũng đang gặp không ít khó khăn. Trong đó, một vài khó khăn trong việc phát triển thị trường mua, bán



nợ đã được Ngân hàng Nhà nước chỉ ra, đó là xác định giá trị khoản nợ làm căn cứ để bên mua, bán nợ tham khảo. Việc thẩm định giá khoản nợ đang được các tổ chức thẩm định giá thực hiện chưa theo quy chuẩn thống nhất do có sự khác biệt về phương pháp, tiêu chí định giá. Điều này gây khó khăn cho bên mua, bên bán khoản nợ trong việc lựa chọn giá tham khảo phù hợp cho giao dịch mua, bán nợ. Sau khi mua các khoản nợ, bên mua thực hiện quản lý, khai thác và vận hành TSDB, cũng như rủi ro thanh khoản liên quan tới các TSDB này. Tuy nhiên, việc chuyển nhượng hoặc ủy thác quản lý các khoản nợ này còn khó khăn, vì chưa có thị trường nợ thứ cấp. Tương tự, hiện tại chưa có các hoạt động phái sinh, như: nghiệp vụ chứng khoán hóa tài sản, chứng khoán hóa nợ thường và nợ xấu. Điều này dẫn đến thanh khoản của các khoản nợ rất thấp, làm giảm mức độ hấp dẫn của các khoản nợ đã mua.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP CẦN THỰC HIỆN

Trước những bất cập hiện tại, nhằm tạo điều kiện triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 42 và Đề án số 1058, Ngân hàng Nhà nước đã đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục chỉ đạo sát sao quá trình triển khai nhiệm vụ cơ cấu lại hệ thống các TCTD, đặc biệt đối với các đề xuất của Ngân hàng Nhà nước về phương án xử lý các TCTD yếu kém.

Ngân hàng Nhà nước kiến nghị Bộ Tài chính nên tiếp tục đẩy mạnh triển khai giải pháp về xử lý các khoản nợ xấu liên quan đến nợ đọng xây dựng cơ

bản có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước trung ương, địa phương và nợ xấu của doanh nghiệp nhà nước, nợ xấu cho vay theo các chương trình dự án, chỉ định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, nợ được Chính phủ bảo lãnh; Có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan thuế rõ ràng và cụ thể hơn để thực hiện đúng Nghị quyết số 42 về thứ tự ưu tiên thanh toán khi xử lý TSDB và nghĩa vụ nộp thuế; Xem xét, nghiên cứu, bổ sung trường hợp việc sang tên, đăng ký quyền sử dụng, quyền sở hữu bất động sản liên quan đến việc xử lý nợ xấu của TCTD vào trường hợp tạm thời chưa thu thuế...

Liên quan đến công tác xử lý tài sản, Ngân hàng Nhà nước cũng đề nghị Bộ Tư pháp tiếp tục chỉ đạo Tổng cục Thi hành án dân sự rà soát lại những vụ việc thi hành án còn tồn đọng, liên quan đến xử lý TSDB thu hồi nợ.

Để đảm bảo Nghị quyết số 42 được triển khai có hiệu quả, Ngân hàng Nhà nước kiến nghị Quốc hội xem xét, chỉ đạo Tòa án Nhân dân Tối cao sớm có văn bản gửi toà án các địa phương yêu cầu các đơn vị này ưu tiên áp dụng các thủ tục rút gọn khi giải quyết các vụ án liên quan đến xử lý nợ xấu.

Bên cạnh đó, cuối năm 2018, Ngân hàng Nhà nước đã đưa ra loạt yêu cầu với các ngân hàng thương mại, TCTD, cũng như VAMC trong việc xử lý nợ xấu và tái cơ cấu hệ thống. Theo đó, VAMC phải đẩy mạnh hoạt động mua bán, xử lý nợ xấu theo cơ chế thị trường. Đồng thời, áp dụng biện pháp giảm thiểu rủi ro trong việc mua - bán nợ theo giá trị thị trường. Song song với đó, VAMC tăng cường phối hợp với ngân hàng để rà soát, phân loại, đánh giá lại TSDB và các khoản nợ xấu đã mua để xác định khả năng thu hồi nợ và có giải pháp xử lý phù hợp.

Mục tiêu của ngành ngân hàng năm 2019 là phấn đấu đưa tỷ lệ nợ xấu nội bảng xuống dưới 2% và tỷ lệ nợ xấu, nợ xấu tiềm ẩn dưới 5%. Để hiện thực hóa mục tiêu này, bên cạnh các giải pháp đã được Ngân hàng Nhà nước đề xuất, theo tôi, cần lưu ý một số vấn đề sau:

- Cần phải có đầu mối để phối hợp, tháo gỡ những vướng mắc về xử lý nợ xấu theo Nghị quyết 42 của Quốc hội, qua đó thúc đẩy quá trình xử lý nợ xấu nhanh hơn.

- Nên nghiên cứu thành lập sàn giao dịch mua - bán nợ tập trung; phát triển thị trường thứ cấp, tăng tính thanh khoản...

- Phải xây dựng được hệ thống cảnh báo sớm. Trong mọi trường hợp, thì "phòng bệnh hơn chữa bệnh", vì thế cần tập trung nhiều vào hoạt động nhận biết rủi ro trước khi nợ xấu xảy ra. Nói cách khác, các ngân hàng phải xây dựng được hệ thống cảnh báo sớm đối với các khoản vay có vấn đề. Để làm được điều này, ngân hàng phải thực hiện giám sát chặt chẽ với khách hàng vay vốn, yêu cầu gửi báo cáo thường xuyên và kiểm soát dòng tiền ra vào của các khách hàng vay vốn.

- Nâng cao hiệu quả công tác kiểm toán nội bộ; phát triển và quản lý có hiệu quả đội ngũ cán bộ ngân hàng, đặc biệt là nâng cao năng lực đánh giá, thẩm định tín dụng và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ ngân hàng, luôn là yếu tố quan trọng để hạn chế và quản lý tốt nợ xấu.

- Cần minh bạch nợ xấu và tuân thủ các tiêu chuẩn xác định nợ xấu. Một số ngân hàng thương mại chưa tuân thủ triệt để tiêu chuẩn phân loại nợ xấu, chưa minh bạch về nợ xấu, tỷ lệ báo cáo nợ xấu nhỏ hơn rất nhiều so với Kiểm toán nhà nước. Vì vậy, nợ xấu phải được ghi nhận đầy đủ và kịp thời, phải được phân loại chính xác, từ đó xác định hình phạt và mục đích quản lý và xử lý nợ xấu phù hợp.

- Tăng cường công tác thanh tra, giám sát: Hệ thống thanh tra, giám sát nợ xấu chưa được thường xuyên, chưa sâu, rộng đối với các dự án có số vốn lớn và rất phức tạp, môi trường hoạt động có áp dụng công nghệ thông tin, nhưng trang bị kiến thức và công nghệ cho đội ngũ thanh tra, giám sát thực hiện nhiệm vụ còn chưa phù hợp, chưa đáp ứng được yêu cầu. Do đó, để ngăn chặn tình trạng nợ xấu phát sinh cần tăng cường công tác thanh tra, giám sát.

- Tuân thủ các chuẩn mực, thông lệ quốc tế trong quản trị và hoạt động của các TCTD ở mức cao hơn; Tiếp tục hoàn thiện và triển khai các chính sách và quy

trình nội bộ lành mạnh; Rà soát, đánh giá, bổ sung, chỉnh sửa các phương thức quản trị, điều hành tiên tiến dựa trên các chuẩn mực, thông lệ quốc tế và phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam.

- Tổng kết việc triển khai thực hiện Basel II theo phương pháp tiêu chuẩn; áp dụng Basel II theo phương pháp nâng cao.

- Tiếp tục hiện đại hóa hệ thống công nghệ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào điều hành và quản lý, phân tích và phòng ngừa rủi ro; tiếp tục đầu tư và có giải pháp phù hợp bảo đảm an ninh công nghệ thông tin.

- Tiếp tục áp dụng các biện pháp đa dạng hóa cơ cấu cổ đông, tạo điều kiện hình thành các ngân hàng lớn, có tầm quan trọng trong hệ thống và khu vực.

- Các TCTD chủ động xây dựng, điều chỉnh chiến lược kinh doanh phù hợp với giai đoạn mới. Trong đó, hoạch định chiến lược phát triển dịch vụ rõ ràng, chú trọng phát triển các kênh cung ứng dịch vụ hiện đại, ứng dụng công nghệ số; đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ ngân hàng, phát triển mạnh các kênh dịch vụ phi tín dụng, nhằm tăng tỷ trọng thu nhập từ hoạt động dịch vụ phi tín dụng và cam kết tham gia tích cực, hiệu quả vào việc thực thi tài chính toàn diện.

- Khuyến khích ngân hàng thương mại cổ phần đủ điều kiện thực hiện niêm yết trên thị trường chứng khoán nước ngoài.

- Phát triển đa dạng các loại hình TCTD phi ngân hàng phù hợp với thông lệ quốc tế và thực tiễn của Việt Nam.

- Các TCTD nước ngoài tiếp tục tiên phong trong phát triển dịch vụ ngân hàng, tạo môi trường cạnh tranh, góp phần thúc đẩy để các TCTD trong nước phát triển. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quốc hội (2017). *Nghị quyết số 42/2017/QH14, ngày 21/06/2017 về thi điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng*
2. Ngân hàng Nhà nước (2018). *Kết quả xử lý nợ xấu theo Nghị quyết số 42/2017/QH14 về thi điểm xử lý nợ xấu của các TCTD và Đề án "Cơ cấu hệ lại thông TCTD gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020"* ban hành kèm theo Quyết định số 1058/QĐ-TTg
3. Ngân hàng Nhà nước (2019). *Báo cáo gửi Quốc hội về việc thực hiện các nghị quyết sau chất vấn*
4. Tổng cục Thống kê (2019). *Niên giám Thống kê năm 2018*, Nxb Thống kê
5. Vũ Mai Chi, Trần Anh Quý (2018). *Tình hình xử lý nợ xấu tại Việt Nam qua các giai đoạn - các vấn đề cần quan tâm và khuyến nghị*. *Tạp chí Ngân hàng*, số 21/2018
6. Trương Thị Đức Giang (2019). *Quản lý nợ xấu tại một số ngân hàng thương mại và bài học kinh nghiệm*, truy cập từ <http://tapchitaichinh.vn/ngan-hang/quan-ly-no-xau-tai-mot-so-ngan-hang-thuong-mai-va-bai-hoc-kinh-nghiem-307699.html>